

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Chủng loại cung cấp	Đúng chủng loại theo yêu cầu tại Biểu phạm vi cung cấp	Không đúng chủng loại hoặc không có ký mã hiệu sản phẩm hàng hóa
2	Thông số kỹ thuật của sản phẩm hàng hóa	Có đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu của HSMT và có giấy xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất về thông số kỹ thuật của hàng hóa trong HSDT	Không đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu của HSMT hoặc không có giấy xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất về thông số kỹ thuật của hàng hóa trong HSDT.
3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.
4	Kê khai rõ nguồn gốc các loại hàng hóa	Có bảng kê khai rõ ràng	Không có bảng kê khai rõ ràng
5	Tiến độ cung cấp	≤ 30 ngày kể từ ngày ký hợp	> 30 ngày kể từ ngày ký

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		đồng (Bao gồm: Thời gian nghiệm thu, bàn giao hàng hoá).	hợp đồng (Bao gồm: Thời gian nghiệm thu, bàn giao hàng hoá).
		Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT
6	Bảo hành, bảo trì	Bảo hành 12 tháng và theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	Thời gian bảo hành dưới 12 tháng và không theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
		Có cam kết về việc bảo hành, bảo trì, sửa chữa theo yêu cầu của HSMT và có giấy xác nhận bảo hành của nhà sản xuất đối với hàng hóa hàng hóa cung cấp cho gói thầu	Không có cam kết về việc bảo hành, bảo trì, sửa chữa theo yêu cầu của HSMT và không có giấy xác nhận bảo hành của nhà sản xuất đối với hàng hóa hàng hóa cung cấp cho gói thầu
7	Khả năng thích ứng về địa lý	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.
8	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết: Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý (nếu có).	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết
9	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung sau đây (Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP): - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu,	Nhà thầu vi phạm một trong các tiêu chí uy tín của nhà thầu nêu bên. Nhà thầu không có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và không đính kèm trong E-HSĐT

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung; - Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng. - Nhà thầu vi phạm pháp luật về đấu thầu theo quy định của pháp luật. - Có lịch sử vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. <p>Nhà thầu phải có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và đính kèm E-HSDT.</p>	
10	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện: Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
11	Tài liệu về sản phẩm	- Có cam kết cung cấp các tài liệu hướng dẫn sử dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa	Không có cam kết cung cấp các tài liệu hướng dẫn sử dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa hoặc không có kết quả thử nghiệm sản phẩm composite dành cho sản xuất đồ chơi trẻ em ngoài trời.
12	Yêu cầu khác	Có cam kết các thiết bị khi bàn giao có giấy chứng nhận C/O, C/Q hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng	Không có cam kết các thiết bị khi bàn giao có giấy chứng nhận C/O và C/Q
Đánh giá		<u>Đạt:</u> Đạt được tất cả nội dung trên	<u>Không đạt:</u> Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên